TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồng Ngự, ngày 15 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều Phi Y, sinh năm 2000;

Địa chỉ cư trú: khóm 1, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996

Địa chỉ cư trú: khóm An T, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kiều Phi Y và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Kiều Phi Y và anh Nguyễn Văn T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trần Gia B, sinh 15/10/2020. Chị Y và anh T đã tự nguyện thỏa thuận:

+ Chị Trần Thị Kiều Phi Y được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Trần Gia B, sinh 15/10/2020. Anh Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con do chị Y tự nguyện không yêu cầu.

+ Chị Trần Thị Kiều Phi Y cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chị Y và anh T cam kết ly hôn là tự nguyện, không ai ép buộc và không nhằm mục đích tẩu tán T sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về tài sản chung: Chị Y và anh T đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Y và anh T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Y chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng), anh T chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Y tự nguyện nộp thay anh T 75.000 đồng, tổng cộng chị Y chịu là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị Y được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0001029 ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND phường AT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung